

ĐỀ A:

Thời gian làm bài: 90 phút
(Không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu/ trả lời câu hỏi ở bên dưới:

Hãy nói lời yêu thương một cách thật lòng với mọi người xung quanh, đặc biệt là với người thân. Vì tình yêu thương có sức mạnh rất lớn, nó giúp người khác vững tin hơn trong cuộc sống, giúp người khác vượt qua gian khổ, nó cảm hóa và làm thay đổi những người sống chưa tốt... Tình yêu thương đưa ta vượt lên trên những điều tầm thường. Tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời mà người với người có thể trao tặng nhau. Rất nhiều người hối hận vì chưa kịp nói lời yêu thương với người thân khi người thân của họ còn sống. Vì vậy đừng ngại nói lời yêu thương với những người mà ta quý mến họ...

Tất cả mọi người đều cần có tình yêu thương. Muốn có tình yêu thương thì trước hết, ta phải trao tặng tình yêu thương cho thế giới. Một đứa trẻ cần rất nhiều tình thương, mà người đời không phải ai cũng có đủ tình thương dành cho chúng. Có những đứa trẻ trở nên hư hỏng cũng vì thiếu tình thương. Con người ngày nay có rất nhiều thứ, song có hai thứ mà họ không có đó là sự bình an và tình yêu thương. Bình an cũng cần thiết như không khí để thở, nước để uống và thức ăn hàng ngày. Phải sống sao cho lương tâm của mình không bị cắn rứt.

(Nguyễn Hữu Hiếu, Sức mạnh của tình yêu thương, NXB Trẻ, tr.92)

Câu 1: (1,0 điểm) Xác định thể loại và nêu một đặc điểm thể loại trong văn bản trên.

Câu 2: (0.5 điểm) Theo tác giả, tình yêu thương có sức mạnh như thế nào?

Câu 3: (1,0 điểm) Tìm, xác định và nêu tác dụng phép liên kết trong câu sau:

“Tất cả mọi người đều cần có tình yêu thương. Muốn có tình yêu thương thì trước hết, ta phải trao tặng tình yêu thương cho thế giới. Một đứa trẻ cần rất nhiều tình thương, mà người đời không phải ai cũng có đủ tình thương dành cho chúng. Có những đứa trẻ trở nên hư hỏng cũng vì thiếu tình thương.”

Câu 4: (0.5 điểm) Nêu một số biểu hiện về tình yêu thương trong đời sống.

Câu 5: (1,0 điểm) Em có đồng tình với ý kiến của tác giả: “Tình yêu thương đưa ta vượt lên trên những điều tầm thường. Tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời mà người với người có thể trao tặng nhau.” Không? Vì sao?

Câu 6: (2,0 điểm) Văn bản trên, cho em bài học gì? Hãy trả lời bằng đoạn văn khoảng 50 đến 60 từ, bày tỏ tình cảm của mình với người em yêu quý nhất.

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Lòng biết ơn vô cùng quan trọng đối với sự hoàn thiện và phát triển nhân cách con người. Để giáo dục con cháu sống phải có lòng biết ơn, cha ông ta đã sáng tác câu tục ngữ “Ăn quả nhớ kẻ trồng cây”. Hãy làm sáng tỏ câu tục ngữ trên để thấy được ý nghĩa câu tục ngữ mà cha ông ta đã gửi gắm bao đời nay.

HẾT.

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	- Thể loại văn bản: Nghị luận - Bàn về vai trò ý nghĩa tình yêu thương. - Lí lẽ, bằng chứng thuyết phục người đọc. (HS có thể trình bày một trong các lí lẽ, bằng chứng trong văn bản)	0,5 0,5
	2	-Tình yêu thương có sức mạnh: Nó giúp người khác vững tin hơn trong cuộc sống, giúp người khác vượt qua gian khổ, nó cảm hóa và làm thay đổi những người sống chưa tốt	0,5
	3	- Phép lặp - Tình yêu thương, tình thương - Tác dụng: Mạch lạc, liên kết giữa các câu về nội dung và hình thức.	0,25 0,25 0,5
	4	Quan tâm những người xung quanh, chia sẻ, quan tâm, giúp đỡ,... (Học sinh có thể trình bày suy nghĩ riêng của mình với những ý khác, gv cân nhắc cho điểm.)	0,5
	5	- Đồng ý - Vì: Có tình yêu thương con người sẽ vượt qua khó khăn, thử thách, không có sự đố kỵ, tha thứ cho nhau,... (Học sinh có thể trình bày suy nghĩ riêng của mình với những ý khác, gv cân nhắc cho điểm.)	0,25 0,75
	6	- Về hình thức: Xác định đúng yêu cầu viết đoạn văn, trình bày rõ ràng, sạch đẹp, không mắc lỗi chính tả. - Nội dung: yêu thương, quan tâm, chia sẻ với người đó, sẵn sàng giúp đỡ, tha thứ, thông cảm,... (Học sinh có thể trình bày suy nghĩ riêng của mình với những ý khác, gv cân nhắc cho điểm.)	0,25 1,75
II		VIẾT	4,0
	Hình thức	ĐỀ: Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống	
		a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: - Đầy đủ ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.	0,25
		b. Xác định đúng yêu cầu của đề. - Nghị luận về một vấn đề trong đời sống	0,25
		d. Chính tả, ngữ pháp: - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.	0,25
		e. Sáng tạo: - Có cách diễn đạt tốt; bài viết lôi cuốn, hấp dẫn.	0,25

	Nội dung	*Mở bài:	0,5
		- Giới thiệu vấn đề nghị luận: Lòng biết ơn	
		- Dẫn dắt câu tục ngữ	2,0
		*Thân bài	
		1. Giải thích	
		- Giải thích từ ngữ: Khi ăn quả gì phải nhớ ơn người trồng	0,25
		- Khái niệm: Lòng biết ơn	0,25
		2. Bàn luận	
		- Đưa ra được ý kiến, lí lẽ, bằng chứng	1,0
		3. Lật lại vấn đề	
		Lên án, phê phán những kẻ sống vô ơn, bạc nghĩa, ăn cháo đá bát	0,25
		- Đề xuất giải pháp	0,25
		*Kết bài:	
		- Khẳng định lại ý kiến.	0,5
		- Nêu bài học nhận thức và phương hướng hành động	

***Lưu ý:** - Giáo viên cần bàn bạc, thống nhất trong nhóm một số vấn đề cơ bản trước khi chấm bài. Trân trọng sự sáng tạo của học sinh, tránh đếm ý một cách máy móc.

- Trong quá trình chấm nếu gặp trường hợp đặc biệt mà giáo viên còn lúng túng thì cần hội ý để đi đến thống nhất trong nhóm rồi mới cho điểm hợp lí.

HẾT

